Triết học - Bài trắc nghiệm - CHƯƠNG 1

Câu 1 **Thế giới quan khoa học dựa trên lập trường triết học nào?**

Câu 2 định cái nào. d) Vật chất và ý thức cùng xuất hiện đồng thời và có sự tác động qua lại ngang nhau. a) Cuộc sống con người sẽ đi về đâu? b) Con người có khả năng nhận thức được thế giới không? c) Con người hoàn toàn có khả năng nhận thức được thế giới. d) Cả ba đáp án trên. a) Tồn tại trong sự tách rời tuyệt đối. b) Tồn tại trong mối liên hệ phổ biến. c) Không ngừng biến đổi, phát triển. d) Cả b và c a) Chủ nghĩa duy vật b) Chủ nghĩa duy tâm khách quan c) Chủ nghĩa duy tâm chủ quan d) Tất cả các đáp án của câu này đều sai a) Chủ nghĩa duy vật cổ đại. b) Chủ nghĩa duy vật siêu hình. c) Chủ nghĩa duy vật biện chứng. d) Tất cả các đáp án trên a) Chủ nghĩa hoài nghi và thuyết bất khả tri b) Chủ nghĩa tâm chủ quan và chủ nghĩa duy tâm khách quan. c) Chủ nghĩa duy linh và thần học. d) Chủ nghĩa thực chứng và chủ nghĩa thực dụng. a) Chủ nghĩa duy vật. b) Chủ nghĩa thực chứng. c) Chủ nghĩa duy lý trí. d) Chủ nghĩa duy tâm vật lý học. a) Chủ nghĩa duy vật cổ đại. b) Chủ nghĩa duy vật siêu hình. c) Chủ nghĩa duy vật biện chứng. d) Chủ nghĩa duy kinh tế a) Chủ nghĩa duy tâm chủ quan. b) Chủ nghĩa duy lý trí c) Chủ nghĩa duy vật duy cảm. d) Cả ba đáp án trên a) Chủ nghĩa duy vật duy lý. b) Chủ nghĩa duy vật duy cảm c) Chủ nghĩa duy vật biện chứng d) Chủ nghĩa duy vật siêu hình. a) Chủ nghĩa duy thực và chủ nghĩa duy danh b) Khả tri luận và bất khả tri luận c) Chủ nghĩa duy vật và khả tri luận d) Chủ nghĩa duy tâm và bất khả tri a) Phương pháp siêu hình b) Phương pháp biện chứng c) Thuyết không thể biết d) Tất cả các đáp án trên. a) Phương pháp biện chứng coi nguyên nhân của mọi biến đổi nằm ngoài đối tượng b) Phương pháp biện chứng nhận thức đối tượng ở trong các mối liên hệ với nhau , ảnh hưởng nhau, ràng buộc nhau c) Phương pháp biện chứng nhận thức đối tượng ở trạng thái vận động, biến đổi, nằm trong khuynh hướng phát triển d) Cả a và c a) Là hình thức phát triển cao nhất của lịch sử phép biện chứng b) Có sự thống nhất chặt chẽ giữa phép biện chứng và chủ nghĩa duy vật c) Phép biện chứng duy vật bao quát một lĩnh vực tri thức rộng lớn, nó vừa có tư cách lý luận triết học bao quát, vừa đóng vai trò phương pháp luận triết học cơ bản. d) Cả a b c a) Những quan niệm biện chứng ở thời kỳ cổ đại. b) Những quan niệm biện chứng của các nhà duy vật thế kỷ XVII-XVIII. c) Những quan niệm biện chứng của các nhà khoa học tư nhiên thế kỷ XVII-XVIII. d) Phép biện chứng duy vật. a) Là phép biện chứng được xác lập trên lập trường của chủ nghĩa duy tâm b) Là phép biện chứng của vật chất c) Là phép biện chứng giải thích về nguồn gốc của sự vận động, biến đổi và ý niệm d) Cả a và c đúng. a) Phép biện chứng duy tâm cổ điển Đức là một hệ thống logic khá vững chắc. Hầu như các nguyên lý quy luật cơ bản của phép biện chứng với tư cách là học thuyết về mối liên hệ phổ biến về sự vận động và phát triển đã được xây dựng trong một hệ thống thống nhất. b) Các luận điểm nguyên lý quy luật của phép biện chứng đã được luận giải ở tầm logic nội tại cực kì sâu sắc c) Phép biện chứng duy tâm cổ điển Đức là một trong các tiền đề lý luận cho sự ra đời của triết học Mác. d) Cả a b c a) Phương pháp biện chứng xem xét, nghiên cứu các sự vật hiện tượng trong mối liên hệ phổ biến. Còn phương pháp siêu hình xem xét, nghiên cứu sự vật hiện tượng trong trạng thái cô lập tách rời. b) Phương pháp biện chứng xem xét nghiên cứu sự vật hiện tượng trong sự vận động phát triển không ngừng. Phương pháp siêu hình xem xét nghiên cứu sự vật hiện tượng trong sự đứng im bất biến c) Cả a và b đúng d) Cả a và b đều sai a) Thế kỉ XV – XVI b) Thế kỉ XVII – XVIII c) Thế kỉ XVIII – XIX d) Thế kỉ XIX – XX a) Phép biện chứng duy tâm. b) Phép biện chứng cổ đại. c) Chủ nghĩa duy tâm. d) Chủ nghĩa duy vật. a) Sự củng cố và phát triển của PTSX tư bản chủ nghĩa trong điều kiện cách mạng công nghiệp. b) Sự xuất hiện của giai cấp vô sản trên vũ đài lịch sử với tính cách một lực lượng chính trị - xã hội độc lập. c) Thực tiễn cách mạng của giai cấp vô sản là cơ sở chủ yếu nhất cho sự ra đời triết học Mác. d) Các đáp án trên đều đúng. a) Thuyết

mặt trời là trung tâm của vũ trụ, định luật bảo toàn và chuyển hoá năng lượng, thuyết tiến hoá b) Định luật bảo toàn và chuyển hoá năng lượng, học thuyết tế bào, học thuyết tiến hoá c) Phát hiện ra nguyên tử, phát hiện ra điện tử, định luật bảo toàn và chuyển hoá năng lượng d) Thuyết tiến hoá, phát hiện ra nguyên tử, học thuyết tế bào a) Tính tách rời của thế giới vật chất b) Tính biện chứng của sự vận động và phát triển của thế giới vật chất c) Tính không tồn tại thực của thế giới vật chất d) Tính tĩnh tại của thế giới vật chất a) Triết học cổ điển Đức; Kinh tế chính trị Anh; Chủ nghĩa xã hội Không tưởng Pháp. b) Phong trào khai sáng Pháp; Cơ học cổ điển I.Niu-tơn; lý luận về chủ nghĩa vô chính phủ của Pru- đông. c) Thuyết tương đối (A.Anh-xtanh); Phân tâm học (S.Phơ-rớt); Lôgíc học của Hê-ghen. d) Thuyết tiến hóa (S.Đác-uyn); Học thuyết bảo toàn và chuyển hóa năng lượng (R. Maye); Học thuyết tế bào (M. Sơ-lay-đen và T.Sa-van-sơ). a) Phê phán, khắc phục và chống lại những quan điểm sai lầm xuất hiện trong thời đại đế quốc chủ nghĩa như: chủ nghĩa xét lại chủ nghĩa Mác; chủ nghĩa duy tâm vật lý học, bệnh ấu trĩ tả khuynh trong triết học, chủ nghĩa giáo điều… b) Hiện thực hóa lý luận chủ nghĩa Mác bằng sự thắng lợi của Cách mạng tháng 10 Nga. c) Bổ sung và hoàn chỉnh về mặt lý luận và thực tiễn những vấn đề như lý luận về cách mạng vô sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, lý luận về nhà nước chuyên chính vô sản, chính sách kinh tế mới… d) Cả ba đáp án trên

Câu 3 Phép biện chứng xem xét các sự vật hiện tượng trong thế giới có quan hệ với nhau như thế nào?

Câu 4 Hình thức nào dưới đây được xem là đỉnh cao của phép biện chứng?

Câu 5 Phép biện chứng duy vật là gì?

Câu 6 Biện chứng khách quan là gì?

Câu 7 Thế nào là biện chứng khách quan?

Câu 8 Biện chứng chủ quan là gì?

Câu 9 Thế nào là biện chứng chủ quan?

Câu 10 Biện chứng tự phát là gì?

Câu 11 Theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật biện chứng giữa biện chứng chủ quan và biện chứng khách quan quan hệ với nhau như thế nào?

Câu 12 Đặc điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về không gian và thời gian. Vì sao nói không gian và thời gian là hình thức tồn tại của vật chất? Chọn phương án trả lời đúng nhất về không gian và thời gian:

Câu 13 Trình bày quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về tính thống nhấtvật chất của thế giới? Bản chất của thế giới là vật chất, thế giới thống nhất ở tính vật chất. Điều đó thể hiện ở chỗ: a) Chỉ có một thế giới duy nhất là thế giới vật chất. b) Tất cả mọi sự vật, hiện tượng của thế giới chỉ là những hình thức biểu hiện đa dạng của vật chất với những mối liên hệ vật chất và tuân theo quy luật khách quan. c) Thế giới vật chất tồn tại vĩnh viễn, vô hạn và vô tận. d) Thể hiện ở cả a, b, c. a) Thực tiễn lịch sử. b) Thực tiễn cách mạng. c) Sự phát triển lâu dài của khoa học. d) Sự phát triển lâu dài và khó khăn của triết học và khoa học tự nhiên.

Câu 14 Xác định quan điểm duy vật biện chứng trong số luận điểm sau:

Câu 15 Việc thừa nhận hay không thừa nhận tính thống nhất của thế giới có phải là sự khác nhau căn bản giữa chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm hay không?

Câu 16 Tính khách quan của mối liên hệ?

Câu 17 Theo phép biện chứng duy vật, mối liên hệ có ở đâu?

Câu 18 Đâu là nội dung nguyên lý của phép biện chứng duy vật về mối liên hệ phổ biến của các sự vật và hiện tượng?

Câu 19 Đâu là quan niệm của phép biện chứng duy vật về cơ sở các mối liên hệ?

Câu 20 Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin thì cơ sở của mối liên hệ giữa các sự vật hiện tượng là:

Câu 21 Đâu là quan niệm của phép biện chứng duy vật về vai trò của các mối liên hệ đối với sự vận động và phát triển của các sự vật và hiện tượng?

Câu 22 Từ nguyên lý về "mối liên hệ phổ biến" của "Phép biện chứng duy vật" chúng ta rút ra những nguyên tắc phương pháp luận nào cho hoạt động lý luận và thực tiễn?

Câu 23 "Gò với núi cũng kể loài cao, bể với ao cũng kể loài thấp". Quan điểm này thể hiện:

Câu 24 C âu 78. Muốn làm thay đổi chất của sự vật cần phải:

Câu 25 Điều kiện để những thay đổi về lượng dẫn tới sự thay đổi về chất là:

Câu 26 Ý nghĩa nhận thức của quy luật "lượng- chất":

Câu 27 Ý nghĩa thực tiễn của việc nghiên cứu quy luật "lượng- chất":

Câu 28 **Bài học có ý nghĩa phương pháp luận trong hoạt động thực tiễn khi tìm hiểu quy luật lượng - chất:**

Câu 29 **Quy luật nào được V.I.Lênin xác định là hạt nhân vạch ra nguồn gốc, động lực của sự vận động và phát triển của phép biện chứng?**

Câu 30 **Đâu là quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về mục đích của nhận thức?**

Câu 31 **Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, bản chất của nhận thức là:**

A. Quá trình phản ánh tích cực sáng tạo thế giới vật chất khách quan bởi con người

B. Quá trình phản ánh tinh thần của con người

C. Quá trình phản ánh của ý niệm tuyệt đối

D. Không có quan niệm nào đúng

Câu 32 **Theo quan điểm Triết học Mác – Lênin, sự phản ánh thế giới khách quan vào đầu óc con người trong quá trình nhận thức là phải như thế nào?**

Câu 33 **Đâu là cơ sở của mối quan hệ giữa chủ thể nhận thức và khách thể nhận thức?**

Câu 34 **Theo quan điểm của CNDVBC, luận điểm nào sau đây là sai? a) Nhận thức kinh nghiệm tự nó không chứng minh được tính tất yếu b) Nhận thức kinh nghiệm tự nó chứng minh được tính tất yếu c) Lý luận không tự phát xuất hiện từ kinh nghiệm d) Tất cả các đáp án trên**

Câu 35 **Theo quan điểm của triết học Mác- Lênin, thực tiễn là gì?**

Câu 36 **Hình thức hoạt động thực tiễn cơ bản nhất quy định các hình thức hoạt động khác là hình thức nào sau đây?**

Câu 37 **Phép biện chứng trải qua mấy hình thức cơ bản:**

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 38 **“Phép biện chứng... là môn khoa học về những quy luật phổ biến của sự vận động và sự phát triển của tự nhiên, của xã hội loài người và của tư duy” đây là định nghĩa của:**

A. Phép biện chứng duy vật

B. Phép biện chứng duy vật chất phác

C. Phép biện chứng duy tâm

D. Nguyên lý và quy luật

Câu 39 **Nội dung của phép biện chứng duy vật gồm bao nhiêu nguyên lý cơ bản:**

A. 2

B. 1

C. 3

D. 4

Câu 40 **Nội dung của phép biện chứng duy vật gồm bao nhiêu quy luật cơ bản:**

A. 2

B. 1

C. 3

D. 4

Câu 41 **Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, mối liên hệ giữa các sự vật có tính chất gì?**

A. Tính khách quan, tính phổ biến, tính đa dạng

B. Tính khách quan, đa dạng

C. Tính ngẫu nhiên, chủ quan

D. Tính khách quan, tính phổ biến, tính kế thừa

Câu 42 **Theo qui luật lượng – chất tính quy định nói lên sự thống nhất hữu cơ giữa các bộ phận cấu thành của sự vật hiện tượng được gọi là gì?**

A. Chất

B. Lượng

C. Độ

D. Điểm nút

Câu 43 **Theo qui luật lượng – chất, giới hạn mà ở đó lượng thay đổi dẫn đến chất thay đổi được gọi là gì?**

A. Điểm nút

B. Độ

C. Bước nhảy

D. Điểm mút

Câu 44 **Sự tự phủ định để đưa sự vật dường như quay lại điểm xuất phát ban đầu trong phép biện chứng được gọi là gì?**

A. Phủ định biện chứng

B. Phủ định của phủ định

C. Chuyển hóa

D. Phủ định siêu hình

Câu 45 **Phủ định biện chứng là :**

A. Sự thay thế sự vật này bằng sự vật khác trong quá trình vận động và phát triển

B. Sự phủ định có tính khách quan và tính kế thừa

C. Sự phủ định có sự tác động của sự vật khác

D. Phủ định làm cho sự vật vận động thụt lùi, đi xuống

Câu 46 **Chất của sự vật là :**

A. Bất kỳ thuộc tính nào của sự vật

B. Thuộc tính cơ bản của sự vật

C. Tổng hợp các thuộc tính cơ bản của sự vật

D. Trình độ quy mô của sự vật

Câu 47 **Toàn bộ các hoạt động vật chất có mục đích, mang tính lịch sử – xã hội của con người nhằm cải tạo tự nhiên và xã hội được gọi là:**

A. Lao động

B. Sản xuất

C. Thực tiễn

D. Nhận thức

Câu 48 **Triết học Mác - Lênin cho rằng chủ thể nhận thức là:**

A. Một người

B. Động vật có hệ thần kinh trung ương

C. Một tập thể

D. Con người

Câu 49 **Triết học Mác - Lênin cho rằng khách thể nhận thức là:**

A. Thế giới vật chất

B. Thế giới tinh thần

C. Hiện thực khách quan

D. Hiện thực khách quan nằm trong phạm vi hoạt động của con người

Câu 50 **Sự phù hợp giữa tri thức với hiện thực khách quan được thực tiễn kiểm nghiệm gọi là:**

A. Chân lý

B. Tri thức lý luận

C. Tri thức kinh nghiệm

D. Tri thức thông thường

Câu 51 **Nhận thức cảm tính được thực hiện dưới các hình thức nào?**

A. Khái niệm và phán đoán

B. Cảm giác, tri giác và biểu tượng

C. Cảm giác, tri giác và khái niệm

D. Khái niệm, phán đoán và suy lý

Câu 52 **Mâu thuẫn nào trong số các mâu thuẫn sau đây là mâu thuẫn cơ bản :**

A. Mâu thuẫn quy định bản chất của sự vật, tồn tại từ đầu đến cuối trong suốt quá

Câu 53 **đổi căn bản chất của sự vật**

B. Mâu thuẫn chỉ đặc trưng cho một phương diện nào đó của sự vật

C. Mâu thuẫn nổi lên hàng đầu và chi phối các mâu thuẫn khác trong giai đoạn phát triển nhất định của sự vật

D. Mâu thuẫn quy định bản chất của sự vật

Câu 54 **Thêm cụm từ thích hợp vào chỗ trống của câu sau để được khái niệm về chân lý: "Chân lý là những…….. (1)…… phù hợp với hiện thực khách quan và được……..(2)……..kiểm nghiệm"**

A. (1)- cảm giác của con người; (2) – ý niệm tuyệt đối

B. (1) - tri thức ; (2) – thực tiễn.

C. (1) - ý kiến; (2) - nhiều người

D. (1) - kiến thức; (2) - nhiều người

Câu 55 **Hình thức nào của tư duy trừu tượng là hình thức liên kết các khái niệm?**

A. Phán đoán

B. Suy lý

C. Tri giác

D. Biểu tượng

Câu 56 **Hình thức nào của tư duy trừu tượng là hình thức liên kết các phán đoán?**

A. Khái niệm

B. Suy lý

C. Tri giác

D. Biểu tượng

Câu 57 **Thêm cụm từ thích hợp vào chỗ trống của câu sau để có được định nghĩa về phạm trù thực tiễn : "Thực tiễn là toàn bộ những ……. của con người nhằm cải tạo tự nhiên và xã hội"**

A. hoạt động

B. hoạt động vật chất

C. hoạt động có mục đích

D. hoạt động vật chất có mục đích, mang tính lịch sử – xã hội

Câu 58 **Hình thức hoạt động thực tiễn cơ bản nhất qui định các hình thức hoạt động khác là hình thức nào sau đây:**

A. Hoạt động sản xuất vật chất

B. Hoạt động chính trị xã hội

C. Hoạt động quan sát và thực nghiệm khoa học

D. Hoạt động chính trị

Câu 59 **Nhận thức của con người hình thành và phát triển là từ:**

A. Lao động

B. Hoạt động xã hội

C. Hoạt động nhận thức

D. Thực tiễn

Câu 60 **Trình độ nhận thức nào được hình thành từ sự quan sát trực tiếp các sự vật hiện tượng trong giới tự nhiên, xã hội hoặc qua các thí nghiệm khoa học?**

A. Nhận thức kinh nghiệm

B. Nhận thức lý luận

C. Nhận thức thông thường

D. Nhận thức khoa học

Câu 61 **Trình độ nhận thức nào gián tiếp trừu tượng, có tính hệ thống trong việc khái quát bản chất, quy luật của các sự vật hiện tượng ?**

A. Nhận thức kinh nghiệm

B. Nhận thức lý luận

C. Nhận thức thông thường

D. Nhận thức khoa học

Câu 62 **Sự tác động theo xu hướng nào thì được gọi là sự đấu tranh của các mặt đối lập?**

A. Ràng buộc nhau

B. Phủ định bài trừ nhau

C. Nương tựa nhau

D. Chuyển hóa nhau

Câu 63 **Định lý hình học "Tổng các góc trong của một tam giác bằng 1800" xét đến cùng được rút ra từ đâu?**

A. Nhận thức

B. Cảm giác

C. Suy luận

D. Thực tiễn

Câu 64 **Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là sai?**

A. Nhận thức cảm tính gắn liền với thực tiễn

B. Nhận thức cảm tính chưa phân biệt được cái bản chất với cái không bản chất

C. Nhận thức cảm tính chưa phản ánh đầy đủ và sâu sắc sự vật

D. Nhận thức cảm tính chưa thấy được bản chất, đặc tính chung nhất của sự vật

Câu 65 **"Tốt gỗ hơn tốt nước sơn" là quan điểm của nhận thức nào?**

A. Nhận thức cảm tính

B. Nhận thức lý tính

C. Nhận thức khoa học

D. Nhận thức lý luận

Câu 66 **Trong lý luận về mâu thuẫn, người ta gọi quá trình đồng hóa và dị hóa trong cơ thể sống là gì?**

A. Những sự vật

B. Hai yếu tố

C. Những thuộc tính

D. Hai mặt đối lập

Câu 67 **Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, các mối liên hệ có vai trò như thế nào đối với sự tồn tại và phát triển của sự vật?**

A. Có vai trò ngang bằng nhau

B. Có vai trò khác nhau, cần phải xem xét mọi mối liên hệ

C. Có vai trò khác nhau, nên chỉ cần biết một số mối liên hệ

D. Có vai trò quan trọng như nhau mọi lúc, mọi nơi

Câu 68 **Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây sai?**

A. Chất là tính qui định vốn có của sự vật

B. Chất đồng nhất với thuộc tính

C. Chất là tổng hợp hữu cơ các thuộc tính của sự vật nói lên sự vật là cái gì

D. Lượng tồn tại khách quan gắn liền với sự vật

Câu 69 **Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây sai?**

A. Mặt đối lập là những mặt có đặc điểm trái ngược nhau

B. Mặt đối lập tồn tại khách quan trong các sự vật

C. Mặt đối lập là vốn có của các sự vật, hiện tượng

D. Mặt đối lập không nhất thiết phải gắn liền với sự vật

Câu 70 **Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, các mối liên hệ có vai trò như thế nào đối với sự tồn tại và phát triển của sự vật?**

A. Có vai trò ngang bằng nhau

B. Có vai trò khác nhau, cần phải xem xét mọi mối liên hệ

C. Có vai trò khác nhau, nên chỉ cần biết một số mối liên hệ

D. Có vai trò quan trọng như nhau mọi lúc, mọi nơi

Câu 71 **Kiến trúc thượng tầng là gì?**

A. Các quan hệ sản xuất hiện có trong xã hội

B. Hệ tư tưởng của giai cấp thống trị

C. Cơ sở kinh tế của xã hội

D. Những quan điểm, tư tưởng và các thiết chế của xã hội được hình thành trên cơ sở hạ tầng.

Câu 72 **Tư liệu sản xuất bao gồm:**

A. Con người và công cụ lao động

B. Con người lao động, công cụ lao động và đối tượng lao động.

C. Đối tượng lao động và tư liệu lao động

D. Công cụ lao động và tư liệu lao động

Câu 73 **Yếu tố cách mạng nhất trong lực lượng sản xuất:**

A. Đối tượng lao động

B. Phương tiện lao động

C. Công cụ lao động

D. Tư liệu lao động

Câu 74 **Trong mối quan hệ giữa người và người trong quá trình sản xuất, loại quan hệ nào giữ vai trò quyết định các loại quan hệ còn lại:**

A. Quan hệ sở hữu về tư liệu sản xuất

B. Quan hệ tổ chức quản lý quá trình sản xuất

C. Quan hệ phân phối sản phẩm làm ra

D. Quan hệ giữa người quản lý và người làm thuê

Câu 75 **Mặt tự nhiên của phương thức sản xuất là gì?**

A. Quan hệ sản xuất

B. Kiến trúc thượng tầng

C. Cơ sở hạ tầng

D. Lực lượng sản xuất

Câu 76 **Mặt xã hội của phương thức sản xuất là gì?**

A. Quan hệ sản xuất

B. Kiến trúc thượng tầng

C. Cơ sở hạ tầng

D. Lực lượng sản xuất

Câu 77 **Câu 130 Mâu thuẫn đối kháng tồn tại ở đâu?**

A. Tư duy

B. Tự nhiên, xã hội và tư duy

C. Tự nhiên

D. Xã hội có giai cấp đối kháng

Câu 78 **Cách viết nào sau đây là đúng:**

A. Hình thái kinh tế – xã hội

B. Hình thái xã hội

C. Hình thái kinh tế của xã hội

D. Hình thái kinh tế, xã hội

Câu 79 **Yếu tố giữ vai trò quyết định trong lực lượng sản xuất là:**

A. Công cụ lao động

B. Người lao động

C. Khoa học - công nghệ

D. Phương tiện lao động

Câu 80 **“Trình độ phát triển của công cụ lao động, của khoa học công nghệ, khoa học kỹ thuật, phân công lao động và người lao động”. Đó là khái niệm nào?**

A. Tính chất của lực lượng sản xuất

B. Cơ sở hạ tầng

C. Kiến trúc thượng tầng

D. Trình độ của lực lượng sản xuất

Câu 81 **Cấu trúc của một hình thái kinh tế – xã hội gồm các yếu tố cơ bản hợp thành:**

A. Lĩnh vực vật chất và lĩnh vực tinh thần

B. Cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng

C. Quan hệ sản xuất, lực lượng sản xuất và kiến trúc thượng tầng

D. Quan hệ sản xuất, cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng

Câu 82 **Tiêu chuẩn khách quan để phân biệt các chế độ xã hội trong lịch sử?**

A. Lực lượng sản xuất

B. Quan hệ sản xuất đặc trưng

C. Chính trị tư tưởng

D. Phương thức sản xuất

Câu 83 **Các nội dung sau thuộc kiến trúc thượng tầng nước ta hiện nay, ngoại trừ:**

A. Chủ nghĩa Mác – Lênin

B. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

C. Tư tưởng Hồ Chí Minh

D. Thành phần kinh tế nhà nước

Câu 84 **Trong các nhân tố tất yếu của sản xuất và đời sống, nhân tố giữ vai trò quyết định sự tồn tại và phát triển của xã hội là:**

A. Tài nguyên

B. Điều kiện dân số

C. Khoa học kỹ thuật

D. Phương thức sản xuất

Câu 85 **Đời sống tinh thần của con người, theo quan điểm chủ nghĩa duy vật biện chứng được diễn đạt bằng khái niệm:**

A. Tồn tại xã hội

B. Đời sống tâm linh

C. Đời sống ý thức

D. Ý thức xã hội

Câu 86 **Hệ tư tưởng được biểu hiện cụ thể là:**

A. Tình cảm, tâm trạng

B. Học thuyết Mác – Lênin

C. Thói quen, thái độ

D. Ước muốn, động cơ.

Câu 87 **Câu 140 Tâm lý xã hội và hệ tư tưởng là hai cấp độ phản ánh khác nhau của:**

A. Tồn tại xã hội

B. Ý thức xã hội

C. Kiến trúc thượng tầng

D. Cơ sở hạ tầng.

Câu 88 **Mâu thuẫn đối kháng giữa các giai cấp là do:**

A. Sự khác nhau về tư tưởng, lối sống

B. Sự đối lập về lợi ích cơ bản – lợi ích kinh tế

C. Sự khác nhau giữa giàu và nghèo

D. Sự khác nhau về mức thu nhập.

Câu 89 **Cấu trúc của Kiến trúc thượng tầng gồm:**

A. Đảng phái ,nhà nước xây dựng trên quan hệ sản xuất nhất định.

B. Toàn bộ những quan điểm chính trị, pháp quyền,triết học, đạo đức, tôn giáo, nghệ thuật…

C. Những thiết chế xã hội như nhà nước, đảng phái, giáo hội, các đoàn thể xã hội…

D. Toàn bộ những quan điểm chính trị, pháp quyền, triết học, đạo đức, tôn giáo, nghệ thuật…Những thiết chế xã hội tương ứng như nhà nước, đảng phái, giáo hội, các đoàn thể…

Câu 90 **Thiện và ác là cặp phạm trù của hình thái ý thức nào?**

A. Chính trị

B. Tôn giáo

C. Đạo đức

D. Pháp quyền

Câu 91 **“Trời nắng tốt dưa, trời mưa tốt lúa”. Đây là tri thức của con người thể hiện ở cấp độ:**

A. Lý luận

B. Nghiên cứu

C. Kinh nghiệm

D. Khoa học

Câu 92 **Câu 145 Quan điểm "Trung với Đảng, hiếu với dân" của Chủ tịch Hồ Chí Minh là thể hiện tính chất nào của ý thức xã hội?**

A. Tính bảo thủ

B. Tính kế thừa

C. Tính lạc hậu

D. Tính vượt trước

Câu 93 **Ý thức xã hội không phụ thuộc vào tồn tại xã hội một cách thụ động mà có tác động tích cực trở lại tồn tại xã hội, đó là sự thể hiện:**

A. Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội.

B. Tính hướng định của ý thức xã hội.

C. Tính vượt trước của ý thức xã hội.

D. Tính kế thừa của ý thức xã hội.

Câu 94 **"Xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa". Đảng ta đã vận dụng quy luật:**

A. Mối liên hệ biện chứng giữa kiến trúc thượng tầng và cơ sở hạ tầng

B. Sự phù hợp của quan hệ sản xuất với tính chất và trình độ của lực lượng sản xuất

C. Sự phù hợp của phương thức sản xuất với tính chất và trình độ của quan hệ sản xuất.

D. Mối liên hệ biện chứng giữa kiến trúc thượng tầng và phương thức sản xuất

Câu 95 **Đặc trưng chủ yếu của ý thức tôn giáo?**

A. Sự phản kháng đối với bất công xã hội.

B. Niềm tin vào sự tồn tại của các đấng siêu nhiên.

C. Khát vọng được giải thoát.

D. Phản ánh không đúng hiện thực khách quan

Câu 96 **Cuộc cách mạng vô sản, về cơ bản khác các cuộc cách mạng trước đó trong lịch sử là ở chỗ:**

A. Thủ tiêu sự thống trị của giai cấp thống trị phản động

B. Thủ tiêu sở hữu tư nhân nói chung

C. Thủ tiêu chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất

D. Thủ tiêu nhà nước tư sản

Câu 97 **Trong lịch sử loài người, xã hội nào sau đây không có giai cấp, không có nhà nước?**

A. Xã hội cộng sản nguyên thủy

B. Xã hội phong kiến

C. Xã hội chiếm hữu nô lệ

D. Xã hội tư bản

Câu 98 **Định nghĩa của Lênin về vật chất được nêu trong tác phẩm nào?**

Câu 99 **Đâu là quan niệm về vật chất của triết học Mác - Lênin?**

Câu 100 **Định nghĩa về vật chất của Lênin bao quát đặc tính quan trọng nhất của mọi dạng vật chất để phân biệt với ý thức, đó là đặc tính gì?**

Câu 101 **Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, vật chất với tư cách là phạm trù triết học có đặc tính gì?**

Câu 102 **Đâu là quan niệm về vật chất của chủ nghĩa duy vật biện chứng?**

Câu 103 **Quan điểm sau đây thuộc trường phái triết học nào: Cái gì cảm giác được là vật chất?**

Câu 104 **Khi nói vật chất là cái được cảm giác của chúng ta chép lại, phản ánh lại, về mặt nhận thức luận Lênin muốn khẳng định điều gì?**

Câu 105 **Hình thức phản ánh đặc trưng của thế giới thực vật và động vật chưa có hệ thần kinh là gì?**

Câu 106 **Hình thức phản ánh đặc trưng của động vật có hệ thần kinh là gì?**

Câu 107 **Đâu là quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về nguồn gốc của ý thức?**

Câu 108 Nguồn gốc xã hội của ý thức là yếu tố nào?

Câu 109 Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Ý thức là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan".

Câu 110 Yếu tố đầu tiên đảm bảo cho sự tồn tại của con người là gì?

Câu 111 Nhân tố nào làm con người tách khỏi thế giới động vật?

Câu 112 Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, quá trình hình thành ý thức là quá trình nào?

Câu 113 Để phản ánh khái quát hiện thực khách quan và trao đổi tư tưởng con người cần có cái gì?

Câu 114 Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, nguồn gốc trực tiếp và quan trọng nhất quyết định sự ra đời và phát triển của ý thức là gì?

Câu 115 Quan điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: ý thức là thực thể độc lập, là thực tại duy nhất?

Câu 116 Đâu là quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về bản chất của ý thức?

Câu 117 Đâu là quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về bản chất của ý thức?

Câu 118 Quan niệm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về tính sáng tạo của ý thức là thế nào?

Câu 119 Theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, trong kết cấu của ý thức yếu tố nào là cơ bản và cốt lõi nhất?

Câu 120 Kết cấu theo chiều dọc của ý thức gồm những yếu tố nào?

Câu 121 Đâu là quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về mối quan hệ giữa vật chất và ý thức?

Câu 122 Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, ý thức tác động đến đời sống hiện thực như thế nào?

Câu 123 Hoạt động chỉ dựa theo ý muốn chủ quan không dựa vào thực tiễn là lập trường triết học nào?

Câu 124 Phép biện chứng duy vật có mấy nguyên lý cơ bản?

Câu 125 Nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật là nguyên lý nào?

Câu 126 Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng trả lời câu hỏi sau đây như thế nào: Các sự vật trong thế giới có liên hệ với nhau không?

Câu 127 Theo quan điểm của chủ nghĩa duy tâm chủ quan, mối liên hệ giữa các sự vật do cái gì quyết định?

Câu 128 Theo quan điểm của chủ nghĩa duy tâm khách quan, mối quan hệ giữa các sự vật do cái gì quyết định?

Câu 129 Câu 182 Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về nguồn gốc mối liên hệ giữa các sự vật và hiện tượng là từ đâu?

Câu 130 Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, mối liên hệ giữa các sự vật có tính chất gì?

Câu 131 Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, một sự vật trong quá trình tồn tại và phát triển có một hay nhiều mối liên hệ?

Câu 132 Câu 185 Theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, các mối liên hệ có vai trò như thế nào đối với sự tồn tại và phát triển của sự vật?

Câu 133 Quan điểm nào cho rằng thế giới vô cơ, thế giới sinh vật và xã hội loài người là 3 lĩnh vực hoàn toàn khác biệt nhau, không quan hệ gì với nhau?

Câu 134 Quan điểm nào cho rằng mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng trong thế giới là biểu hiện của mối liên hệ giữa các ý niệm?

Câu 135 Đòi hỏi của quan điểm “toàn diện” như thế nào?

Câu 136 Cơ sở lý luận của quan điểm “toàn diện” là nguyên lý nào?

Câu 137 Hãy cho biết quan điểm duy tâm về sự phát triển?

Câu 138 Trong các quan điểm sau đây, đâu là quan điểm siêu hình về sự phát triển?

Câu 139 Tính quy định nói lên quy mô trình độ phát triển của sự vật được gọi là gì?

Câu 140 Theo nghĩa đen câu ca dao sau: “Một cây làm chẳng nên non Ba cây chụm lại nên hòn núi cao” Thể hiện nội dung quy luật nào của phép biện chứng duy vật:

Câu 141 Trong hoạt động thực tiễn sai lầm của sự chủ quan, nóng vội là do không tôn trọng quy luậtnào?

Câu 142 Trong hoạt động thực tiễn sai lầm của trì trệ bảo thủ là do không tôn trọng quy luật nào của phép biện chứng duy vật?

Câu 143 Trong lý luận về mâu thuẫn, người ta gọi hai cực dương và âm của thanh nam châm là gì? Hai mặt Hai thuộc tính

Câu 144 Hai mặt đối lập

Câu 145 Trong lý luận về mâu thuẫn, người ta gọi quá trình đồng hoá và dị hoá trong cơ thể sống là gì?

Câu 146 Câu 198 Trong quy luật mâu thuẫn, tính quy định về chất và tính quy định về lượng được gọi là gì?

Câu 147 Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là sai?

Câu 148 Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng các mặt đối lập do đâu mà có?

Câu 149 Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Sự thống nhất của các mặt đối lập loại trừ sự đấu tranh của các mặt đối lập"?

Câu 150 Lập trường triết học nào cho rằng mâu thuẫn tồn tại là do tư duy, ý thức của con người quyết định?

Câu 151 Quan điểm triết học nào cho rằng mâu thuẫn và quy luật mâu thuẫn là sự vận động của ý niệm tuyệt đối?

Câu 152 Quan điểm nào sau đây là của Chủ nghĩa duy vật biện chứng?

Câu 153 Trong mâu thuẫn biện chứng, các mặt đối lập quan hệ với nhau như thế nào?

Câu 154 Mâu thuẫn quy định bản chất của sự vật, thay đổi cùng với sự thay đổi căn bản về chất của sự vật, được gọi là mâu thuẫn gì?

Câu 155 Mâu thuẫn nổi lên hàng đầu ở một giai đoạn phát triển nhất định của sự vật, chi phối các mâu thuẫn khác trong giai đoạn đó được gọi là mâu thuẫn gì?

Câu 156 Mâu thuẫn đối kháng tồn tại ở đâu?

Câu 157 Trong quy luật phủ định của phủ định, sự thay thế sự vật này bằng sự vật khác (ví dụ: nụ thành hoa, hoa thành quả v.v.) được gọi là gì?

Câu 158 Sự tự thay thế sự vật này bằng sự vật khác không phụ thuộc vào ý thức con người trong phép biện chứng duy vật được gọi là gì?

Câu 159 Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là sai?

Câu 160 Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Cái mới ra đời trên cơ sở phá huỷ hoàn toàn cái cũ"?

Câu 161 Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Cái mới ra đời trên cơ sở giữ nguyên cái cũ"?

Câu 162 Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Triết học Mác ra đời trên cơ sở phủ định hoàn toàn các hệ thống triết học trong lịch sử"?

Câu 163 Sự tự phủ định để đưa sự vật dường như quay lại điểm xuất phát ban đầu trong phép biện chứng được gọi là gì?

Câu 164 Con đường phát triển của sự vật mà quy luật phủ định của phủ định vạch ra là con đường nào?

Câu 165 Trường phái triết học nào cho rằng nhận thức là sự kết hợp các cảm giác của con người?

Câu 166 Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Chúng ta chỉ nhận thức được các cảm giác của chúng ta thôi"?

Câu 167 Trường phái triết học nào cho rằng nhận thức là "sự hồi tưởng" của linh hồn về thế giới ý niệm?

Câu 168 Trường phái triết học nào cho rằng nhận thức là sự tự ý thức về mình của ý niệm tuyệt đối?

Câu 169 Trường phái triết học nào cho rằng thực tiễn là cơ sở chủ yếu và trực tiếp nhất của nhận thức?

Câu 170 Thêm cụm từ thích hợp vào chỗ trống của câu sau để có được định nghĩa về phạm trù thực tiễn: "Thực tiễn là toàn bộ những ..... của con người nhằm cải tạo tự nhiên và xã hội"?

Câu 171 Chủ nghĩa duy vật biện chứng cho rằng tiêu chuẩn của chân lý là gì?

Câu 172 Giai đoạn nhận thức diễn ra trên cơ sở sự tác động trực tiếp của các sự vật lên các giác quan của con người là?

Câu 173 Nhận thức cảm tính được thực hiện dưới các hình thức nào?

Câu 174 Sự phản ánh trừu tượng, khái quát những đặc điểm chung, bản chất của các sự vật được gọi là giai đoạn nhận thức nào?

Câu 175 Nhận thức lý tính được thực hiện dưới hình thức nào?

Câu 176 Khái niệm là hình thức nhận thức của giai đoạn nào?

Câu 177 Giai đoạn nhận thức nào gắn với thực tiễn?

Câu 178 Yếu tố nào giữ vai trò quyết định trong tồn tại xã hội?

Câu 179 Tư liệu sản xuất bao gồm?

Câu 180 Tính chất của lực lượng sản xuất là:

Câu 181 Tiêu chuẩn khách quan để phân biệt các chế độ xã hội trong lịch sử?

Câu 182 Yếu tố cách mạng nhất trong lực lượng sản xuất?

Câu 183 Trong quan hệ sản xuất, quan hệ nào giữ vai trò quyết định?

Câu 184 Thời đại đồ đồng tương ứng với hình thái kinh tế - xã hội nào?

Câu 185 Bản chất của con người được quyết định bởi:

Câu 186 Nền tảng vật chất của toàn bộ lịch sử nhân loại là?

Câu 187 Hoạt động tự giác trên quy mô toàn xã hội là đặc trưng cơ bản của nhân tố chủ quan trong xã hội?

Câu 188 Khuynh hướng của sản xuất là không ngừng biến đổi phát triển. Sự biến đổi đó bao giờ cũng bắt đầu từ?

Câu 189 Quy luật xã hội nào giữ vai trò quyết định đối với sự vận động, phát triển của xã hội?

Câu 190 Trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, chúng ta cần phải tiến hành?

Câu 191 Thực chất của quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng?

Câu 192 Mác viết: “Tôi coi sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên” theo nghĩa?

Câu 193 Chủ trương thực hiện nhất quán cơ cấu kinh tế nhiều thành phần ở nước ta hiện nay là?

Câu 194 Cấu trúc của một hình thái kinh tế - xã hội gồm các yếu tố cơ bản hợp thành?

Câu 195 Trong các hình thức đấu tranh sau của giai cấp vô sản, hình thức nào là hình thức đấu tranh cao nhất?

Câu 196 Ý thức xã hội không phụ thuộc vào tồn tại xã hội một cách thụ động mà có tác động tích cực trở lại tồn tại xã hội, đó là sự thể hiện:

Câu 197 Lực lượng quyết định sự phát triển của lịch sử là:

Câu 198 Cơ sở hạ tầng của xã hội là?

Câu 199 Kiến trúc thượng tầng của xã hội bao gồm?

Câu 200 Xét đến cùng, nhân tố có ý nghĩa quyết định sự thắng lợi của một trật tự xã hội mới là?

Câu 201 Trong 3 đặc trưng của giai cấp thì đặc trưng nào giữ vai trò chi phối các đặc trưng khác?

Câu 202 Nguyên nhân trực tiếp của sự ra đời giai cấp trong xã hội?

Câu 203 Đấu tranh giai cấp, xét đến cùng là nhằm?

Câu 204 Mâu thuẫn đối kháng giữa các giai cấp là do?

Câu 205 Vai trò của đấu tranh giai cấp trong lịch sử nhân loại?

Câu 206 Cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản là?

Câu 207 Đáp án nào sau đây nêu đúng nhất về bản chất của Nhà nước?

Câu 208 Đặc trưng chủ yếu của cách mạng xã hội là gì?

Câu 209 Vai trò của cách mạng xã hội đối với tiến hóa xã hội?

Câu 210 Vai trò của cải cách xã hội đối với cách mạng xã hội?

Câu 211 Quan điểm của chủ nghĩa cải lương đối với cách mạng xã hội là?

Câu 212 Cuộc cách mạng Tháng Tám 1945 ở nước ta do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo:

Câu 213 **Yếu tố giữ vai trò quan trọng nhất của nhân tố chủ quan trong cách mạng vô sản là?**

Câu 214 **Điều kiện không thể thiếu để cuộc cách mạng xã hội đạt tới thành công theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin là điều kiện nào?**

Câu 215 **Theo Ăngghen, vai trò quyết định của lao động đối với quá trình biến vượn thành người là?**

Câu 216 **Kết luận của Ăngghen về vai trò quyết định của lao động trong việc hình thành con người và là điều kiện cho sự tồn tại và phát triển của xã hội là nhờ?**

Câu 217 **Điền thêm từ để có câu trả lời đúng theo quan niệm duy vật lịch sử và xác định đó là nhận định của ai? "Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là…**

Câu 218 **Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử: Lực lượng cơ bản nhất trong quần chúng nhân dân là:**

Câu 219 **Chọn câu trả lời đúng nhất theo vận dụng phương pháp luận duy vật lịch sử: Tại sao trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tất yếu phải xây dựng một nền kinh tế nhiều thành phần dựa trên cơ sở nhiều loại hình sở hữu khác nhau?**

Câu 220 **Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử: Nguồn gốc sản sinh ra giai cấp là do:**

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app